

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày: 14 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bành Trọng Bình và bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Nguyên Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lý Phú L (Tên gọi khác: Lý Phú L1) - Sinh năm 1982, tại: tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú: Xóm L, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: Không ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Vườn H và con bà: Lý Mùi M. Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 12/7/2021 bị cáo đã chấp hành xong.

Ngày 26/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 08/2022/HS-ST.

2. Hứa Văn C (Tên gọi khác: không) - Sinh năm 1989, tại: tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hứa Văn Q (Hứa Văn Q1) và con bà: Mông Thị N (Mùng Thị

N). Bị cáo có vợ là Lý Thị C (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án: Ngày 27/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 61/2019/HS-ST, ngày 17/9/2020 chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Ngày 12/4/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng. Đã nộp phạt vào ngày 27/4/2023.

- Bị hại: **Ông Hoàng Văn N**, sinh năm 1967; Nơi thường trú: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện nay: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Anh Nguyễn Ngọc L**, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, (Vắng mặt)

2. **Chị Nguyễn Thị Hồng T**, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/8/2022, Lý Phụ L đi bộ một mình trên đường tại thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, tại đây L phát hiện thấy phía trong vườn rẫy nhà ông Hoàng Văn N có một đồng thanh kim loại, loại phi 8, đã cắt ngắn, duỗi thẳng, dài 1 mét đến 1,5 mét; 07 chiếc chảo cày đất bằng kim loại và 01 máy bơm nước để gần nhau. Nên L nảy sinh ý định lấy trộm hết số tài sản này để đem đi bán lấy tiền tiêu xài, do thấy tài sản công kênh và không có phương tiện để chở đi tiêu thụ trong cùng một lúc, nên L nghĩ phải chia ra lấy trộm nhiều lần, mới lấy hết số tài sản trên.

Vào tối ngày 18/8/2022 L lần lượt khiêng nhiều lần các thanh kim loại ra khỏi vườn rẫy và mang đi cất giấu. Sau khi đã lấy trộm được tài sản, do không có phương tiện chở đi bán, nên L đi bộ đến nhà Hứa Văn C là bạn của L, với mục đích nhờ C chở tài sản đi bán. Tại đây L nói cho C biết là tài sản do L vừa trộm cắp được mà có, nhờ C chở tài sản đi tiêu thụ, C đồng ý. Rồi C điều khiển xe mô tô chở L đến nơi đang cất giấu tài sản vừa lấy trộm, L khiêng một phần thanh kim loại để lên xe mô tô, rồi cả 02 người mang tài sản trộm cắp đến cửa hàng thu mua phế liệu của ông Nguyễn Ngọc L bán được 250.000 đồng. Sáng ngày 19/8/2023 C chở L quay lại chỗ L cất giấu các thanh kim loại còn lại và chở đến bán tại cửa hàng thu mua phế liệu bà Nguyễn Thị Hồng T được số tiền 350.000 đồng.

Khoảng 17 giờ, ngày 19/8/2022, L gặp C sân bóng tại thôn C, xã C, huyện E. Tại đây L nói cho C biết có 07 chiếc chảo cày đất bằng kim loại của gia đình ông N đang để trong vườn rẫy, L nói với C đứng đây đợi, để cho L đi đến lấy trộm, rồi cùng C mang đi tiêu thụ, C đồng ý. Một mình L đi bộ đến vườn rẫy nhà ông N lấy trộm 07 chiếc chảo cày đưa ra ngoài hàng rào rẫy. L quay lại nói với C đã lấy trộm được tài sản, C điều khiển xe mô tô chở L đến lấy tài sản, rồi cả 02 người khiêng bỏ tài sản trộm lên xe mô tô mang tài sản đến bán tại cửa hàng thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị Hồng T được số tiền 240.000 đồng.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/8/2022, L tiếp tục vào vườn rẫy nhà ông N để lấy trộm 01 máy bơm nước còn lại và sau đó L nói cho C biết là tài sản trộm cắp mà có, rồi nhờ C mang tài sản đến cửa hàng thu mua phế liệu của ông Nguyễn Ngọc L bán được 400.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán tài sản do trộm cắp mà có L và C đã tiêu xài vào mục đích cá nhân hết.

Kết luận định giá số 48/KL-HĐĐGTS ngày 31/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Ea Súp 127 kg kim loại, trị giá 1.229.000 đồng; 07 chiếc chảo cày đất, trị giá 1.517.000 đồng; 01 máy bơm nước trị giá 900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.646.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 09/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, đã truy tố Lý Phụ L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và Hứa Văn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 và tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lý Phụ L và Hứa Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lý Phụ L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo L mức án từ 20 đến 24 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với Lý Phụ L.

Tuyên bố bị cáo Hứa Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo C mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; các điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo C mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai tội đối với Hứa Văn C là từ 30 đến 36 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp trả cho bị hại Ông Hoàng Văn N 127kg Kim loại, 07 chiếc chảo cày đất, 01 máy bơm nước là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với chiếc xe mô tô Hứa Văn C đã dùng làm phương tiện để phạm tội là tài sản riêng của C, hiện nay đã bán nên đề nghị truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của Hứa Văn C.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Hoàng Văn N đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc L và bà Nguyễn Thị Hồng T không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết

Các bị cáo Lý Phụ L và Hứa Văn C không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của người bị hại ông Hoàng Văn N và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc L và bà Nguyễn Thị Hồng T đều đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, tại Cơ quan điều tra đã có lời khai, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới quá trình xét xử. Do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở khẳng định:

Vào tối các ngày 18, 19, 20 tháng 8 năm 2022 Lý Phụ L đã lén lút lấy trộm 127kg Kim loại, 07 chiếc chảo cày đất, 01 máy bơm nước của ông Hoàng Văn N với tổng trị giá là 3.646.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Lý Phụ L đã phạm

vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Vào tối ngày 19 tháng 8 năm 2022 L nói C đứng chờ để L đi trộm cắp tài sản là 07 chiếc chảo cày đất mà L đã biết trước đó thì C đồng ý và đứng chờ L, sau khi L trộm cắp xong thì cả 02 cùng nhau chở đi tiêu thụ. Số tiền bán tài sản trộm cắp là 400.000 đồng, chia đôi và cả 02 cùng đi mua ma túy sử dụng. Trị giá 07 chiếc chảo cày đất là 1.517.000 đồng. Trước đó, vào ngày 13/3/2022, Hứa Văn C có hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày 12/4/2022, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng. Như vậy, hành vi của Hứa Văn C “*đã bị xử phạt vi phạm hành chính về chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm*”. Nên đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;”

Vào tối ngày 18 và sáng ngày 19 tháng 8 năm 2022 Hứa Văn C không hứa hẹn trước, nhưng đã chở Lý Phụ L đi tiêu thụ các tài sản 127kg kim loại với trị giá 1.229.000 đồng. Cả 02 lấy tiền mua ma túy sử dụng.

Vào ngày 20 tháng 8 năm 2022, Hứa Văn C không hứa hẹn trước, nhưng đã chở Lý Phụ L đi tiêu thụ các tài sản 01 máy bơm nước trị giá 900.000 đồng. Cả 02 lấy tiền mua ma túy sử dụng.

Như vậy, Hành vi Hứa Văn C không hứa hẹn trước nhưng chở Lý Phụ L đi bán tài sản do L trộm cắp mà có vào các ngày 18, 19 và 20 tháng 8 năm 2022 khi đã biết đó là những tài sản do L trộm cắp mà có nên hành vi của C đã phạm vào tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Điều 323 của Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo L theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị cáo C theo quy định

tại điểm a khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức được tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị xử lý. Do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà các bị cáo gây ra.

Đối với bị cáo L: có nhân thân xấu, ngày 02/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Ngày 26/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với bị cáo C: có 01 tiền án: Ngày 27/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Có 01 tiền sự: Ngày 12/4/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng. Đã nộp phạt vào ngày 27/4/2022.

Các bị cáo không xem đó là bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo C bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” theo quy định tại điểm g và h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (Tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu); Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Riêng bị cáo L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp trả cho bị hại ông Hoàng Văn N 127kg Kim loại, 07 chiếc chảo cày đất, 01 máy bơm nước là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô Hứa Văn C đã dùng làm phương tiện để phạm tội là tài sản riêng của C, hiện nay đã bán nên cần truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của Hứa Văn C là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không đề cập giải quyết là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo L và C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp.

[8] Đối với hành vi của anh Nguyễn Ngọc L và chị Nguyễn Thị Hồng T đã mua các tài sản do bị cáo L và C trộm cắp mà có nhưng không biết các tài sản trên do các bị cáo phạm tội mà có nên không đặt ra để xử lý về hình sự là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Phụ L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo Hứa Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Phụ L 01 năm 06 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Lý Phụ L phải chấp hành hình phạt của bản án số hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 26/12/2022 là 02 năm 06 tháng tù, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 04 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án của bản án trước, ngày 23/8/2022.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hứa Văn C 01 năm 03 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hứa Văn C 01 năm tù.

Tổng hợp hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Hứa Văn C phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 02 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp trả cho bị hại ông Hoàng Văn N 127kg kim loại, 07 chiếc chảo cày đất, 01 máy bơm nước là chủ sở hữu hợp pháp.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của Hứa Văn C từ việc C bán tài sản là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lý Phụ L và Hứa Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Ea Súp;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện E;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Hoài